

TRỒNG NHÂN THIÊN ĐƯỢC QUẢ THIÊN

Tập 1

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 6 năm 1997

Địa điểm: Thư viện Phật giáo Hoa Tạng Cảnh Mỹ Đài Bắc

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Sau khi phòng ghi hình của thư viện chúng ta xây dựng xong, hôm nay là lần đầu tiên đưa vào thử nghiệm. Cư sĩ Trương đã trích một đoạn từ trong bộ *Ấn Quang Đại Sư Văn Sao*. Chúng ta sẽ dùng đoạn này làm phần mở đầu. Đoạn văn này chúng tôi sẽ in riêng ra, xin mời đại chúng cùng xem lời khai thị của Đại sư:

“Kinh dạy: Bỏ-tát sợ nhân, chúng sanh sợ quả. Bỏ-tát sợ gặp quả báo xấu nên ngay từ đầu đã đoạn trừ nhân ác. Nhờ vậy, tội chướng tiêu trừ, công đức viên mãn, mãi cho đến khi thành Phật mới thôi.”

Trước tiên chúng ta cùng xem đoạn này. Thế pháp hay Phật pháp đều không tách rời nhân quả. Đại sư Thanh Lương khi chú giải kinh *Hoa Nghiêm* đã nêu ra năm vòng nhân quả. Đại sư Thiên Thai khi giảng giải kinh *Pháp Hoa* cũng chỉ rõ nhân quả Nhất thừa. Điều này cho thấy Phật pháp cũng không rời nhân quả. Cho nên mới nói “vạn pháp đều không, nhân quả chẳng không”. Nếu không có nhân quả thì chẳng những không có mười pháp giới, mà ngay cả y chánh trang nghiêm trong nhất chân pháp giới cũng không thể tồn tại. Qua đây có thể biết, nhân quả là một định luật vĩnh hằng bất biến, là điều mà người thế gian gọi là chân lý. Nhân và quả có mối liên hệ qua lại với nhau. Nhân ở trước sẽ trở thành quả ở sau; quả ở sau lại trở thành nhân tiếp theo, vì thế nhân quả luôn xoay vần không dứt. Vậy nên có thể biết, nhân không phải cố định, quả cũng không phải cố định, bởi nhân quả là một vòng tuần hoàn.

Người giác ngộ, tức là Bỏ-tát, các ngài luôn cẩn trọng trong việc gieo nhân. Vì các ngài biết rằng nhân sẽ kết thành quả, nên khởi tâm động niệm đều thận trọng dè dặt, chỉ sợ mai sau trở thành quả báo xấu ác mà chính mình phải gánh chịu. Nhưng chúng sanh thì không như vậy, chúng sanh hoàn toàn không hiểu rõ những đạo lý và chân tướng sự thật này; cho dù có hiểu được đôi chút, cũng chỉ hiểu mơ hồ, không thể thấu triệt. Thế là họ thường xem nhẹ việc gieo nhân, đến khi quả báo hiện tiền thì hối hận không còn kịp nữa. Những việc như vậy thật sự quá nhiều. Chẳng những chúng ta có thể thấy trong sách vở, nếu bạn để ý một chút sẽ thấy chúng đang diễn ra ngay trong đời sống của chúng ta, từng giây từng phút, ở khắp mọi nơi, chỉ cần quan sát là có thể nhận ra; nếu không nhận ra, đó là do chúng ta sơ suất lơ là mà thôi.

Phần sau của đoạn kinh văn này có nói: “Bồ-tát sợ gặp quả báo xấu nên ngay từ đầu đã đoạn trừ nhân ác.” Đây chính là lý do vì sao Phật Bồ-tát cùng các bậc tổ sư đại đức luôn hết lòng tha thiết khuyên chúng ta đoạn ác tu thiện, đạo lý là ở chỗ này. Tuyệt đối đừng xem những lời giáo huấn này như trò trẻ con, xem là lời nói cũ rích, chẳng có gì làm lạ. Nếu nghĩ như vậy thì chúng ta đã hoàn toàn sai lầm.

Bất luận tu học pháp môn nào, tu pháp môn niệm Phật cầu sanh Tịnh độ cũng không ngoại lệ. Pháp môn Tịnh độ tuy nói là mang nghiệp vãng sanh, thế nhưng chúng ta phải hiểu được, gọi là mang nghiệp tức là mang theo nghiệp cũ, không phải mang theo nghiệp mới. Nghiệp mới chính là những nghiệp mà hiện tại bạn đang tạo tác, như vậy thì không được, không có đạo lý ấy. Những gì mà bạn tạo hiện nay chính là chướng ngại cho việc vãng sanh Tịnh độ, khiến bạn không thể đi được. Mang nghiệp là mang theo nghiệp cũ, tức là những nghiệp chướng mà bạn đã tạo ra từ trước khi học Phật, những nghiệp chướng ấy có thể mang theo. Nay đã giác ngộ rồi, từ nay về sau nhất định không tạo nghiệp ác nữa, như vậy mới còn đường cứu. Không phải nghe nói mang theo nghiệp, rồi nghĩ rằng bây giờ mỗi ngày tôi vẫn tạo tội nghiệp cũng chẳng sao, tương lai vẫn có thể vãng sanh, nếu nghĩ như vậy thì bạn đã hoàn toàn sai lầm. Đây cũng là điều mà trước kia lão cư sĩ Lý Bình Nam thường nói: “Những người niệm Phật chúng ta, một vạn người niệm Phật thật ra chỉ có ba đến năm người vãng sanh.” Cứ xem là năm người đi, thì cũng chỉ là năm phần vạn; còn 9.995 người không thể vãng sanh. Nguyên nhân ở đâu? Vì nghiệp ác hiện tại của họ chưa dừng lại, họ vẫn tiếp tục tạo tác. Cho nên, tuy có niệm Phật cũng không thể vãng sanh, vẫn phải chịu quả báo trong lục đạo luân hồi.

Những câu trong kinh ở phần trước rất quan trọng, chúng ta học Phật cần phải phát tâm bồ-đề, vậy thế nào gọi là tâm bồ-đề? Tâm bồ-đề là tâm giác ngộ chân thật. Giác ngộ là sáng tỏ, là hiểu rõ đạo lý, hiểu rõ chân tướng sự thật, và nhất định phải đoạn ác tu thiện, được như vậy thì tội nghiệp mới có thể tiêu diệt. Nói “tiêu diệt” là lời phương tiện của đức Phật, chúng ta phải hiểu điều này. Thật ra mà nói, đó là sự chuyển đổi tội phước, nó vốn chẳng thể tiêu diệt được. Nhưng chuyển đổi thì cũng giống như tiêu diệt. Chuyển phiền não thành bồ-đề, chuyển sanh tử thành niết-bàn, đây là một sự chuyển hóa. Nhờ vậy công đức mới có thể đạt đến viên mãn. Mãi cho đến khi thành Phật, thành Phật mới gọi là rốt ráo viên mãn.

Chúng ta cần hiểu rõ, trong vũ trụ này, tất cả người và việc là do đâu mà hình thành? Do đâu mà biến hóa? Đây là một đạo lý căn bản. Trong kinh *Hoa Nghiêm*, đức Phật đã giảng rất rõ cho chúng ta: “Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng của Như Lai”; nói cách khác, tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật.

Thành Phật tức là thành tựu đại viên mãn, không có điều gì là không viên mãn. Trí tuệ của bạn viên mãn, viên mãn nghĩa là không có mảy may khiếm khuyết nào; đức hạnh của bạn viên mãn, tài nghệ của bạn viên mãn, phước báo của bạn cũng là viên mãn, không có gì là không viên mãn, như vậy gọi là thành Phật. Vậy tại sao hiện nay chúng ta lại trải qua những ngày tháng khổ nạn như thế này? Đức Phật đã nói: “Chỉ vì vọng tưởng, chấp trước nên không thể chứng đắc.” Nói cách khác, đại viên mãn vốn có của chúng ta đã bị vọng tưởng và chấp trước chướng ngại mất rồi. Đại viên mãn ấy chưa từng mất đi, chỉ là đang bị chướng ngại mà thôi. Phật nói câu này là lược bớt, trong ấy còn có vọng tưởng, phân biệt và chấp trước, ngài chỉ nêu phần đầu và phần sau, còn phần giữa thì lược bớt.

Chúng ta từ một câu khai thị này liền có thể thể hội được, y chánh trang nghiêm trong mười pháp giới do đâu mà có? Chính là từ những chướng ngại này mà có. Do vì có vọng tưởng, vọng tưởng chính là vô minh, là không giác ngộ, cho nên mới có 41 giai vị Pháp thân đại sĩ trong Nhất chân pháp giới. Bốn mươi một giai vị này, từ Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Thập địa, Đẳng giác, những giai vị này từ đâu mà có? Là từ trong vô minh, vọng tưởng mà biến hiện ra. Mười pháp giới từ đâu mà có? Mười pháp giới là từ trong không bình đẳng mà biến hiện ra, cũng chính là từ phân biệt mà biến hiện ra. Bạn đối với vũ trụ nhân sinh, đối với người, việc và vật, chỉ cần vừa khởi một tâm phân biệt liền biến thành mười pháp giới; khi ấy mới có các hiện tượng như Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Phật. Nếu như lại có chấp trước, vậy thì sáu đường xuất hiện. Càng là chấp trước nghiêm trọng, ấy lại là nơi thấp nhất của ba đường ác, đó không phải việc tốt. Chấp trước kiên cố, chấp trước nghiêm trọng, chính là cảnh giới địa ngục.

Làm thế nào để chúng ta giải trừ những tướng giả tạm, tướng hư huyền này, để khôi phục lại bản lai diện mục? Không có cách nào khác, chỉ là buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, bỏ đi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Làm được như vậy thì không những vượt thoát sáu đường, mà còn vượt thoát cả mười pháp giới, khi ấy chúng ta liền trụ nhà Như Lai. Đức Phật đã đem những chân tướng sự thật này giảng nói hết sức rõ ràng, hết sức sáng tỏ, trong đây chính là quan hệ nhân quả. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước là nhân, mười giới và sáu đường là quả báo. Vọng tưởng, chấp trước chính là tội chướng, khi tội chướng được tiêu trừ rồi thì công đức liền viên mãn. Công là nói về công phu tu hành. Thế nào gọi là công phu? Có thể bỏ đi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây gọi là công phu. Đức là gì? Đức là bạn được định, được tuệ, được Nhất chân pháp giới. Hai chữ công và đức, chúng ta phải nhận thức rõ ràng. Công đức viên mãn chính là thành Phật viên mãn. Bồ-tát Đẳng giác công đức vẫn chưa viên mãn, vì các ngài còn một phẩm sanh tướng vô minh chưa phá, tức là vọng tưởng vi tế

nhất vẫn chưa buông xuống, cho nên không thể gọi là viên mãn. Khi một phẩm vô minh ấy buông xuống rồi, công đức liền viên mãn ngay, vậy thì chính là thành Phật.

Quay đầu nhìn lại chúng sanh chúng ta, chúng sanh tạo ác, đối với vũ trụ nhân sinh mê hoặc điên đảo; đối với người, đối với việc, đối với vật, đều khởi lên ý niệm tự tư tự lợi, sanh tâm tham sân si mạn. Tham sân si mạn thì quả báo ở trong tam đồ. Đã tạo nghiệp ác mà lại muốn không chịu quả báo ác, nói cho bạn biết, đây là việc không thể nào. Nhất định phải hiểu rằng, tất cả đều là tự làm tự chịu, không có bất kỳ người nào, cũng không có bất kỳ sức mạnh nào, dù là thượng đế, quỷ thần, hay chư Phật Bồ-tát cũng vậy, không thể thêm cho bạn một mảy may, cũng không thể bớt cho bạn một mảy may. Các ngài không có quyền lực ấy, cũng không có khả năng ấy. Tất cả quả báo đều do tự làm tự chịu, đây là chân lý. Cho nên tạo ác mà còn mong không chịu quả báo ác, trong kinh có ví dụ:

“Vị như đứng dưới mặt trời mà muốn né bóng, chỉ uống công chạy khắp.”

Lời này nói không sai, càng làm càng làm bậy thêm. Tiếp theo sẽ nêu ví dụ để làm rõ, những ví dụ như vậy thì nhiều không kể xiết.

“Thường thấy kẻ ngu muội vô tri.”

Mới làm một chút việc thiện nhỏ, trong lòng liền mong cầu phước báo, làm gì có chuyện dễ dàng như vậy. Bạn làm việc thiện thì chắc chắn có phước báo, nhưng phước báo chưa chắc hiện ra ngay trước mắt. Vì sao không thể hiện ra ngay? Bởi vì tội nghiệp của bạn rất nặng, việc thiện nhỏ ấy không thể chống nổi tội nặng đã tạo cả đời, cho nên nó chưa thể hiện ra. Vừa gặp một chút nghịch cảnh thì liền sanh tâm hoài nghi đối với thánh giáo: “Lời Phật nói không linh nghiệm, tôi làm thiện, vì sao lại gặp quả ác? Người ta tạo ác, vì sao lại được quả thiện? Đạo lý nhân quả mà Phật nói không đủ bằng chứng tin cậy.” Thế là họ khởi tâm nghi ngờ. Điều này đúng như ở đây nói:

“Liền cho rằng làm thiện gặp tai ương, không hề có nhân quả.”

Vậy là đánh mất tâm ban đầu, rồi lại hủy báng Phật pháp, tội nghiệp tạo lại càng thêm sâu nặng. Họ không hiểu được nhân quả thông ba đời.

“Chuyển biến do tâm.”

Đây là đạo lý rất sâu xa. Thế nào gọi là “quả báo thông ba đời?” Phật nói cho chúng ta biết, đời này chúng ta làm thiện, đời này được phước báo; đời này làm ác, đời này chịu ác báo, đây gọi là quả báo hiện đời, đây là báo ứng hiện tiền. Nếu đời này chúng ta làm thiện, hoặc đời này làm ác, mà đời này không có bị quả báo, mà là đời sau mới nhận quả báo, thì đây gọi là sanh báo; sanh báo là chỉ cho

đời sau. Còn từ đời thứ ba trở về sau, thậm chí trải qua vô lượng kiếp về sau, quả báo này mới hiện tiền, vậy thì loại này gọi là hậu báo. Qua đây có thể biết, không phải không báo, không phải không có quả báo, chỉ là quả báo đến sớm hay muộn chẳng nhất định.

Vậy phải như thế nào quả báo mới hiện ra? Trong kinh cũng nói rất rõ ràng, việc thiện ác mà hiện nay bạn tạo, đây là nghiệp nhân, nhưng nhân nhất định phải gặp được duyên thì quả báo mới hiện ra. Ngay trong đời này, nếu duyên đã chín muồi thì quả báo của bạn liền hiện ra, đây chính là hiện báo. Nếu đời sau gặp được duyên, duyên này ở đời sau, nhân đó gặp được duyên, vậy quả báo cũng sẽ hiện ra, đây gọi là sanh báo. Nếu họ trải qua nhiều đời nhiều kiếp vẫn chưa gặp được duyên, nghiệp nhân này vĩnh viễn chẳng thể tiêu trừ, vẫn luôn tồn tại. Có thể đến vô lượng kiếp về sau mới gặp được duyên này, gặp được duyên này rồi thì quả báo liền hiện ra.

Thí dụ như trong kinh *Pháp Hoa*, Thế Tôn có kể cho chúng ta một câu chuyện. Đây là lúc Phật còn tại thế, có một người đến gặp Phật, mong muốn được xuất gia với Phật. Xuất gia thì nhất định là có thiện căn, phước đức, nhân duyên; nếu không có thiện căn, phước đức, nhân duyên thì không thể xuất gia, không giống như thời nay. Người xưa xuất gia nhất định chứng quả, người theo Phật xuất gia, có ai mà không chứng quả đâu? Tối thiểu cũng chứng quả Tu-đà-hoàn, chứng Tư-đà-hàm, chứng A-la-hán, người chứng quả Bồ-tát thì nhiều không đếm xuể. Người này muốn xuất gia, đức Phật chỉ mỉm cười, bèn bảo các đệ tử, các đại A-la-hán, các Bồ-tát rằng: “Các ông xem thử, người này có thể xuất gia được không?” Mọi người xem qua rồi, A-la-hán đều có thần thông, đều có túc mạng thông. Vừa nhìn người này, A-la-hán có thể biết được 500 đời, người này trong 500 đời đều không gieo nhân thiện, vậy làm sao có thể xuất gia? Mọi người xem xong đều lắc đầu. Đức Phật thu nhận ông xuất gia, và nói với đại chúng, việc này xảy ra từ vô lượng kiếp về trước, năng lực của A-la-hán không thể thấy được. Vô lượng kiếp trước, ông ấy từng là một tiểu phụ đồn củi trên núi, lúc ấy gặp một con hổ. Hổ muốn ăn thịt ông, ông hoảng sợ, ông trèo lên cây, kêu lên một tiếng “Nam-mô Phật”. Một câu Nam-mô Phật này chính là nhân, trải qua vô lượng kiếp, hôm nay gặp được đức Phật Thích-ca Mâu-ni, nhân duyên đã chín muồi. Phật Thích-ca Mâu-ni thể độ cho ông xuất gia, về sau ông cũng chứng quả A-la-hán. Đây chính là quả báo ở đời sau.

Qua đây có thể biết, chúng ta khởi tâm động niệm đều là nghiệp. Trong kinh *Địa Tạng Bồ Tát Nguyên* nói không sai, bạn khởi một niệm thiện ắt có thiện báo, khởi một niệm ác ắt có ác báo. Chỉ xem duyên này khi nào chín muồi mà thôi, cho nên không phải không báo, chỉ là thời điểm chưa đến. Chúng ta có thể hiểu sâu đạo lý trong đây, hiểu rõ chân tướng sự thật, vậy thì khởi tâm động niệm,

lời nói việc làm của chúng ta tự nhiên liền biết thu nhiếp, liền biết cẩn thận. Hơn nữa còn hiểu được, chúng ta nên dùng tâm thái như thế nào để xử sự, đối người, tiếp vật, tự cầu nhiều phước. Khi chúng ta chưa minh tâm kiến tánh, tánh đức chưa thể hiện tiền, thì tất cả mọi sự thọ dụng đều nhờ vào tu đức mà có. Tiêu chuẩn của thiện và ác, Phật pháp giảng vô cùng rõ ràng, khởi tâm động niệm vì Phật pháp, vì chúng sanh, đây là phước thiện; khởi tâm động niệm vì chính mình, đây là nghiệp ác. Chúng ta không thể không biết, không thể không rõ ràng.

Vì sao thiện ác phải thiết lập trên tiêu chuẩn này? Vừa rồi đã giảng qua, nghiệp nhân của mười pháp giới, là do vọng tưởng, phân biệt, chấp trước biến hiện ra. Niệm niệm có ta, niệm niệm vì ta, đây là chấp trước nghiêm trọng. Chính sự chấp trước này, khiến bạn mãi mãi trôi lăn trong sanh tử luân hồi, không có cách nào thoát khỏi ba cõi sáu đường. Cho nên hãy khởi tâm động niệm liền nghĩ đến bản thân, nghĩ đến gia đình mình, đoàn thể của mình, đều là nghiệp ác. Người thế gian không hiểu đạo lý này, cho rằng suy nghĩ này là bình thường, cho rằng suy nghĩ này là lẽ đương nhiên, không hề sai lầm; nào biết rằng những gì chúng ta nghĩ, cùng với những gì Phật nói, hoàn toàn không giống nhau. Đức Phật thấy rõ ràng, chúng ta thấy không rõ ràng; Phật giảng là chân thật, chúng ta thường hay thấy sai, mà nói cũng sai.

Khởi tâm động niệm đều là nghiệp, không chỉ trong đời này, mà trong đời quá khứ, đời đời kiếp kiếp, chúng ta đã tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp, đại thể luôn là tạo ác nhiều thiện ít, đây là lẽ tất nhiên. Nếu như chúng ta tạo thiện nhiều hơn tạo ác, chúng ta đã sớm thoát khỏi luân hồi rồi. Chỉ cần vẫn còn ở trong luân hồi, nhất định là ác nhiều thiện ít, chúng ta không thể không cảnh tỉnh. Thế nhưng Phật dạy chúng ta, nghiệp không phải là định nghiệp, mà có thể chuyển đổi được. Nghiệp là do tâm tạo, do khởi tâm động niệm mà thành, muốn chuyển nghiệp vẫn từ khởi tâm động niệm. Vì vậy đoạn tiếp theo nói:

“Chuyển biến do tâm, ví như có người tạo nghiệp ác, đáng lẽ phải mãi đọa địa ngục, chịu khổ kiếp dài.”

Chúng ta đọc đến đoạn kinh văn này, thật ra mà nói cũng chỉ là đọc lướt qua một cách mơ hồ rồi thôi, không biết được sức nặng trong lời nói này của Phật nặng đến mức nào, đây chính là mê hoặc điên đảo. Người giác ngộ, chúng ta đọc thấy trong kinh, như các bậc A-la-hán, Bồ-tát, khi nghe đức Phật nói câu này, các ngài dựng tóc gáy. Nghĩ đến những khổ nạn đã chịu nơi địa ngục A-tỳ trong quá khứ, vẫn còn bàng hoàng kinh sợ. Tính cảnh giác này, so với chúng ta cao hơn quá nhiều. Thời gian đọa địa ngục thật sự quá dài, không chỉ tám vạn đại kiếp. Một người tạo tác tội nghiệp nặng nề như vậy, trước khi họ còn chưa đọa địa ngục, nói cách khác, vẫn còn cứu được. Sau khi đọa vào địa ngục rồi thì khó lắm. Tuy rằng Bồ-tát Địa Tạng ở trong địa ngục độ chúng sanh, nhưng quý vị phải

biết, phàm hễ ai vào địa ngục độ chúng sanh thì đều gọi là Bồ-tát Địa Tạng. Địa Tạng Bồ-tát không phải chỉ có một vị, bất kỳ vị Phật hay Bồ-tát nào thấy chúng sanh trong địa ngục có duyên với mình, ngài liền vào địa ngục để giáo hóa, hiện thân giáo hoá, đều gọi là Bồ-tát Địa Tạng Vương. Điều này chúng ta phải biết, tất cả chư Phật Bồ-tát đều không phải chỉ có một vị.

Bạn tương lai làm Bồ-tát, làm Phật rồi, thấy duyên chúng sanh hữu tình trong địa ngục với mình đã chín muồi, bạn vào trong ấy giúp đỡ họ, bạn cũng được gọi là Bồ-tát Địa Tạng Vương. Cho nên danh hiệu của chư Phật Bồ-tát là thông hiệu, không phải danh hiệu riêng của một người nào. Cho nên đọa vào địa ngục thì khó độ, điều này chúng ta thấy được trong kinh *Địa Tạng*. Bồ-tát tuy có đại trí tuệ, đại thần thông, đại năng lực, cũng chỉ có thể đưa họ từ địa ngục sanh lên trời Đao-lợi, tạm thời thoát khỏi khổ nạn này mà thôi. Thế nhưng tập khí trong địa ngục vẫn còn vô cùng sâu nặng. Sanh lên cõi trời người, họ vẫn tiếp tục tạo nghiệp ác. Cho nên sau khi mạng chung lại đi vào địa ngục nữa. Bồ-tát ở đó nhìn thấy họ ra ngoài chưa được mấy ngày lại quay trở lại. Quý vị hãy xem những điều được ghi chép trong kinh, đều là sự thật. Qua đây có thể biết, một khi đã đọa vào địa ngục thì rất khó cứu. Vậy phải cứu họ vào lúc nào? Lúc tạo tội nghiệp cực nặng, nhưng vẫn là trước khi đọa địa ngục, lúc này có thể đánh thức họ, khiến họ khởi tâm đại hổ thẹn, khởi tâm đại sợ hãi, nỗ lực đoạn ác tu thiện, đem cái duyên hiện tại này thay đổi, biến duyên ác thành duyên thiện. Có thể phát được tâm đại bồ-đề, vậy thì càng tốt. Lại có thể niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, dù là chúng sanh địa ngục A-tỳ, lâm chung chỉ cần một niệm, mười niệm, thật sự quay đầu, thật sự phát tâm, cũng có thể vãng sanh. Vãng sanh rồi cũng đều bất thoái thành Phật, đây là giải thoát rốt ráo rồi. Chỗ này nói rất hay:

“Người này về sau sanh tâm đại hổ thẹn, phát tâm đại bồ-đề, sửa ác tu thiện, tụng kinh niệm Phật, tự hành hoá tha, cầu sanh Tây Phương. Do nhân duyên này, đời này có thể bị người khinh chê.”

Đây là nói hiện báo. Bạn làm đủ mọi việc thiện, mọi người vẫn xem thường bạn, khinh chê bạn, chướng ngại bạn. Hoặc là chịu bệnh khổ, hoặc chịu quả báo nghèo cùng hèn kém, cùng với tất cả mọi việc không như ý. Đây là vì sao? Là vì tội báo của bạn hiện tiền đã trở rồi, chính là báo nặng chuyển nhẹ, tội nặng chuyển thành báo nhẹ ngay trong hiện đời. Giống như trong đây nói:

“Nghiệp đã tạo trước kia lẽ ra phải vĩnh viễn đọa địa ngục, chịu khổ kiếp dài, nay liền được tiêu trừ. Hơn nữa, còn có thể liễu sanh thoát tử, siêu phàm nhập thánh.”

Giống như trong kinh *Kim Cang* đã nói: “Nếu có người thọ trì kinh này, bị người khinh chê, người này do tội nghiệp đời trước, lẽ ra bị đọa vào đường ác, vì

đời này bị người khinh chê nên nghiệp đời trước liền được tiêu trừ, sẽ đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.” Đoạn kinh này nói rõ, sự chuyển biến của nghiệp quả là do tâm, trong tâm bạn có một niệm giác ngộ thì liền chuyển đổi ngay. Chúng ta đem Phật pháp phổ biến, đem Phật pháp giới thiệu cho tất cả chúng sanh, không vì danh, không vì lợi, chỉ hy vọng tất cả chúng sanh có thể nghe chánh pháp, công đức lợi ích này là vô lượng vô biên. Qua đây biết rằng, nếu như làm ngược lại, ta muốn danh, ta muốn lợi, Phật pháp ở trong tay ta, ta cũng cầu độc quyền. Hiện nay chúng ta thấy rất nhiều sách Phật, rất nhiều băng ghi âm, băng ghi hình đều ghi “bản quyền sở hữu, không được sao chép”. Việc này tuy là đang lưu thông Phật pháp, nhưng công đức lưu thông của bạn rất nhỏ, tội nghiệp bạn tạo ra lại rất nặng, công đức của bạn không bù đắp nổi tội nghiệp. Bởi bạn đã ngăn che chánh pháp, khiến chánh pháp không thể làm lợi ích cho hết thảy chúng sanh. Bạn vì một chút lợi ích nhỏ của bản thân mà cắt đứt cơ duyên nghe pháp của tất cả chúng sanh, tội nghiệp này chính là tội nghiệp của địa ngục A-tỳ.

Nếu bạn hiểu rõ đạo lý này, bạn có thể cởi mở, không cầu chút lợi ích cho bản thân, nói cho quý vị biết, lợi ích mà bạn đạt được này là vô lượng vô biên, công đức của bạn là không thể nghĩ bàn. Giống như trong kinh đã nói, việc bạn làm đây là sự nghiệp của Bồ-tát, bạn được tất cả chư Phật hộ niệm, bạn được long thiên thiên thần bảo hộ. Vậy làm công đức như thế, dường như trước mắt vẫn còn rất khó khăn, đó chính là điều được nói ở đây, vì nghiệp đã tạo trong đời quá khứ và đời này, nghiệp ác quá nặng, đây là nghiệp nặng chuyển báo nhẹ. Chỉ cần bạn chịu làm, hết lòng nỗ lực làm tiếp, cần rằng chịu đựng, khi bạn vượt qua giai đoạn khổ nạn này rồi thì đại phước báo của bạn sẽ hiện tiền ngay.

Thưa quý vị đồng tu, quý vị ở cùng tôi thời gian cũng đã rất lâu rồi, đời này của tôi chính là một minh chứng cho quý vị. Khoảng thời gian tôi cầu học cũng rất chịu khổ chịu khó, rất tinh tấn, rất nỗ lực, cuộc sống của tôi khổ hơn bất kỳ ai, tôi đã vượt qua cửa ải 15 năm. Về sau mới gặp quán trưởng Hàn, bà toàn tâm toàn lực hộ trì, chúng tôi mới được mức sống tạm đủ, ba bữa mới được ăn no. Tôi ở Đài Trung, mỗi ngày ăn một bữa. Có người hỏi tôi: “Thầy tu khổ hạnh à?” Tôi nói không phải tu khổ hạnh, mà là tôi không có năng lực, không có người cúng dường. Một người mới phát tâm, mới học đạo, ai xem trọng bạn chứ? Ai đến hộ trì bạn? Không ai cả. Cửa ải khó khăn chính là tội nghiệp đã tạo trong quá khứ. Ở trong khổ nạn này, nghiệp chướng dần dần được tiêu trừ. Thành lập thư viện này, về sau có Hội quỹ giáo dục Phật-đà, đây chính là một bước ngoặt. Hiện nay quý vị nhìn thấy, Tịnh tông được hoằng dương khắp thế giới, được mọi người trên toàn thế giới ủng hộ, phước báo này đã hiện tiền, đây chẳng phải hoàn toàn giống như trong kinh đã nói hay sao?

Cho nên khi gặp phải thử thách, gặp phải khổ nạn, không được nản lòng. Sở dĩ tôi có thể nhẫn chịu được, thật ra là nhờ vào một câu nói của đại sư Chương Gia, cho nên trong bất kỳ nghịch cảnh nào, tôi đều sẽ nghĩ đến lời giáo huấn của thầy. Đại sư Chương Gia nói, cả đời của bạn đều do Phật Bồ-tát an bài, vậy thì không còn gì để nói nữa. Hoàn cảnh dù có khổ hơn, hoàn cảnh dù có tệ hơn, Phật Bồ-tát đều an bài cho tôi. Phật Bồ-tát an bài như vậy, là để tiêu trừ nghiệp đời trước cho mình, thành tựu công đức viên mãn cho mình. Phật Bồ-tát làm gì có ý xấu? Chúng ta nhờ vậy mới hiểu được đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật, vui vẻ mà tiếp nhận. Tuyệt đối không thoái tâm, tuyệt đối không thoái chuyển, vẫn một mực đứng mãnh tinh tấn.

Những lời đức Phật dạy trong kinh, chúng ta hoàn toàn chứng thực rồi. Cho nên bất kỳ trở ngại nào, bất luận trở ngại này là lớn hay là nhỏ, chúng ta đều hiểu rõ đây là sự an bài đầy thiện ý của Phật Bồ-tát, không phải ác ý. Thế nhưng trong thế gian có một số người không hiểu rõ sự lý, khi họ gặp hoàn cảnh này thì liền sanh tâm hoài nghi đối với Phật pháp, cho rằng Phật Bồ-tát không bảo hộ mình, Phật Bồ-tát không chăm lo mình, thế rồi hủy báng tam bảo, lại tạo tác tội nặng, họ làm sao không đọa lạc cho được? Điều này khiến chúng ta nhớ đến kinh *Kim Cang*, Phật dạy chúng ta, đối với kinh giáo phải hiểu sâu nghĩa thú. Bạn lý giải chưa đủ sâu, chưa đủ thấu triệt, khi cảnh giới hiện tiền thì bạn không biết phải làm sao. Bất luận là thuận cảnh hay nghịch cảnh, khi cảnh giới hiện tiền đều phải giữ tâm như như bất động. Nghịch cảnh hiện tiền, giúp ta tiêu nghiệp chướng; thuận cảnh hiện tiền, có lợi ích hay không? Nếu trí tuệ của bạn chưa khai mở, định lực chưa đủ, thì vừa gặp thuận cảnh, bạn lập tức đọa lạc, vì sao vậy? Vì ý niệm tham sân si mạn khởi lên rồi.

Bạn xem trong lời khai thị của pháp sư Đàm Hư có kể về lão hòa thượng Đế Nhân, năm xưa có một người đệ tử tu thiền định, khi phước báo chưa hiện tiền, ông tu rất tốt. Về sau làm thủ tọa hòa thượng, đã thu nhận không ít đệ tử quy y tại gia, được rất nhiều người cung kính cúng dường, tâm ngạo mạn sanh khởi rồi, liền bị đọa lạc, sau đó ông làm thần thổ địa. Qua đây mới biết, khi trí tuệ chưa khai, định lực chưa đủ, phước báo hiện tiền thì không được, bạn sẽ đọa lạc. Nếu ông không làm hòa thượng thủ tọa, không có người cung kính, không có người cúng dường, tôi tin rằng ông nhất định sẽ thành thật mà thành tựu đạo nghiệp. Như vậy chúng ta mới hiểu được, hoá ra phước báo chưa hẳn là việc tốt. Phước báo hiện tiền, bạn có thể hoàn toàn không thọ nhận, đem phước báo này chuyển thành hoằng pháp lợi sanh, lợi ích chúng sanh, để tất cả đại chúng cùng hưởng, Phật Bồ-tát liền sẽ đưa phước báo hiện tiền. Bạn chưa có định lực này, chưa có trí tuệ này, Phật Bồ-tát sẽ không lập tức đưa phước báo đến cho bạn, vì sao vậy? Sợ làm hại bạn. Để bạn chịu thêm một chút khổ nạn, khổ nạn có thể giúp bạn, vậy

mới biết sự chăm lo của Phật Bồ-tát đối với chúng ta, thật sự là chu đáo từng ly từng tí. Tâm cảm ân này của chúng ta nhờ vậy mới có thể sanh khởi, đây không phải là tri kiến của người thế gian. Đoạn tiếp theo nói:

“Người đời gặp chút tai ương, không oán trời thì là trách người.”

Luôn cảm thấy trời cao có lỗi với họ, người khác có lỗi với họ.

“Tuyệt nhiên không hề nghĩ là trả nợ, sanh tâm sám hối tội lỗi.”

Họ không khởi lên ý niệm này. Đây chính là bất giác, chính là mê hoặc điên đảo. Chúng ta ở thế gian này, đặc biệt là chúng ta thường nghe nói rất nhiều người làm ăn trên thương trường bị người khác lừa gạt. Tại sao người ta lại lừa gạt nhau? Hiện nay chuyện lừa gạt thật sự quá nhiều, thế giới này gần như đã biến thành một thế giới lừa gạt rồi. Đây là chuyện gì vậy? Nếu chúng ta hiểu rõ Phật pháp, hiểu rõ Phật pháp chính là hiểu rõ chân tướng sự thật, chúng ta trong đời quá khứ từng lừa người, bây giờ người lừa ta, đây chẳng phải là một báo trả một báo sao? Cho nên bị lừa gạt cũng tâm an lý đắc, trả nợ, tôi trả xong rồi. Mặc nợ phải trả nợ, nợ mạng phải trả mạng, đạo lý hiển nhiên, chắc chắn không thể nào thoát được. Huống gì trong kinh *Bát-nhã* đã nói rất rõ ràng với chúng ta: “Hết thấy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng.” Trong kinh *Đại Bát-nhã* đã giảng cho chúng ta hàng trăm lần “không thể được”, ba chữ này được giảng mấy trăm lần, tất cả pháp thế gian và xuất thế gian đều không thể được. Đây là chân lý, lặp lại mấy trăm lần, bộ kinh *Đại Bát-nhã* này xem qua, cái gì cũng không nhớ được, nhưng ba chữ này chắc hẳn để lại ấn tượng rất sâu, bạn có thể nhớ được. Bạn nhớ kỹ ba chữ này rồi thì 22 năm thuyết kinh *Đại Bát-nhã*, bạn đã nắm được. Chúng ta đối với hết thấy các pháp đều không khởi ý niệm được mất, bạn liền tự tại rồi. Cho nên trong nghịch cảnh, phải nghĩ là đang trả nợ. Người ta đòi, chúng ta hoan hỷ đưa họ, đó là trả nợ, bản thân phải thường sanh tâm sám hối. Phần dưới nói:

“Phải biết trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu.”

Đây chính là chân lý bất biến của nhân duyên quả báo. Bạn gieo trồng hạt giống không tốt, bạn quyết định không thể thu hoạch tốt. Thí dụ này giúp chúng ta hiểu rõ, trồng nhân thiện được quả thiện, tạo nghiệp ác nhất định chịu báo ác. Hết thấy pháp thế gian và xuất thế gian, chung quy không ngoài nhân duyên quả báo. Trong kinh *Pháp Hoa* có nói mười như vậy: nhân như vậy, duyên như vậy, quả như vậy, báo như vậy, cho đến trước sau rốt ráo như vậy. Đại sư Thiên Thai đem mười câu này, diễn dịch thành bách giới thiên như. Mười câu giảng thành một ngàn câu, nói rõ vũ trụ nhân sinh chính là một đạo lý nhân quả tuần hoàn, nhất định phải nhận thức nó rõ ràng, hiểu rõ thấu triệt tường tận, có vậy chúng ta mới tránh khỏi tạo tác tất cả nghiệp chướng. Người hiểu rõ triệt để, không ai không cầu sanh Tịnh độ. Người chưa thể hiểu rõ triệt để thì vẫn còn lưu luyến thế

gian này, bạn ở thế gian này đích thực có thể được đại phước báo. Chúng ta hôm nay ở thế giới này, nhìn thấy rất nhiều người có phước, sở hữu tài sản hàng trăm tỷ, hàng ngàn tỷ, phước này từ đâu mà có? Do đời quá khứ tu phước mà được, không phải là ngẫu nhiên, không có chuyện may mắn tình cờ mà có được. Họa phước đều không phải ngẫu nhiên, đều là cái nhân đời quá khứ mình tu, cái duyên đời nay tạo, báo ứng hiện ra do nhân duyên.

Cả cuộc đời Ấn tổ, chúng ta hiện nay thấy được trong *Văn Sao*, sự quán sát của ngài, sự giác ngộ của ngài đã chỉ dạy rõ ràng cho chúng ta, nếu muốn xã hội ngày nay thật sự đạt đến an hoà sung túc, chỉ có cách đem đạo lý và sự thật về nhân duyên quả báo giảng giải rõ ràng cho mọi người; nếu không thì, đại tai nạn của thế gian này, tức cộng nghiệp của chúng sanh, e rằng không ai có thể tránh khỏi. Vì thế cả đời ngài luôn đề xướng giáo dục nhân quả báo ứng, lấy *Liễu Phàm Tứ Huấn*, *Thái Thượng Cảm Ứng Thiên* và *Âm Chất Văn* làm giáo trình trọng điểm, cả đời không ngừng nỗ lực hoằng dương, dụng tâm của ngài rất tha thiết, hoàn toàn là đang cứu đời. Rốt cuộc người thật sự giác ngộ, cầu sanh Tây Phương thì ít, mà người mong cầu phước báo thế gian thì nhiều. Cho nên trong số các kinh sách và thiện thư do Hoằng Hóa Xã của ngài lưu thông, kinh Phật được ấn hành vẫn không nhiều bằng ba bộ này, số lượng của ba bộ này rất lớn, đây chính là tâm tha thiết từ bi cứu đời của tổ. Nếu nói ngài không phải là Bồ-tát tái lai, chúng ta rất khó tin được. Bồ-tát đến thế gian này, chính là để cứu vớt kiếp nạn của chúng sanh. Ấn tổ tuy đã không còn nữa, ngày nay chúng ta tiếp nhận giáo huấn của ngài, cần phải noi theo dấu chân của tổ sư, tiếp tục làm tốt công việc này, vận dụng khoa học kỹ thuật cao để đem pháp môn này, tuyên dương phổ biến đến toàn thế giới. Hy vọng hóa giải đại nạn của chúng sanh trên thế giới này vào năm 2000, vậy thì công đức của quý vị sẽ vô lượng vô biên. Được rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng tôi xin giảng đến đây.